

Bản án số: 03/2024/HSST
Ngày 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khoe

Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Phùng Thị Kim T - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 337/2023/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 375/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng Quốc C, sinh ngày 30-03-1983 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số A L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Phan Thị Y; Tiền án -Tiền sự: không; Bị bắt ngày 08 tháng 08 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1955 – Địa chỉ: Số A L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 – Địa chỉ: Hẻm A N, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08-08-2023, trước cổng sân bay số C Đường C, phường I, thành phố V; Ban C1 bắt quả tang Hoàng Quốc C đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ của C gồm: 15 gói giấy bạc bên trong chứa tinh bột màu trắng; 01 gói nylon chứa tinh bột màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Attila Elizabeth màu vàng biển số 72L8-3558, số máy TBA-D031727, số khung 2GD9D031727; 01 giấy đăng ký xe số 003075 đứng tên Đặng Thị Thùy L; 01 chứng minh nhân dân đứng tên Hoàng Quốc C.

Quá trình điều tra, Hoàng Quốc C khai nhận như sau: Ngày 05-08-2023, C có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đến khu vực xóm L thuộc phường T, thành phố V để mua 15 gói giấy bạc bên trong chứa Heroin và 01 gói nylon chứa Heroine với giá 3.000.0000 đồng của một người phụ nữ (chưa xác định được nhân thân).

Sau khi có ma túy, C mang về nhà cất giấu và đã sử dụng một ít. Khoảng 09 giờ ngày 08-08-2023, C lấy toàn bộ số ma túy đã mua cất vào cốp xe biển số 72L8-3558 để sử dụng sau. Khi C điều khiển xe đến trước cổng sân bay thì bị bắt quả tang. C thừa nhận tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Ngoài ra, Hoàng Quốc C còn khai nhận đã mua ma túy loại Heroine của một người phụ nữ tại khu vực Xóm L, phường T, thành phố V khoảng 03 lần, mỗi lần mua từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng và một lần mua ma túy của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) tại khu vực này mục đích để sử dụng.

Bản kết luận giám định số 374/KL-KTHS-MT ngày 11-08-2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu tinh bột màu trắng chứa trong 15 gói giấy bạc, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 3,5497 gam, là ma túy loại Heroine.

- Mẫu tinh bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,8904 gam, là ma túy loại Heroine.

- Tổng khối lượng là 4,4401 gam ma túy loại Heroine.

Những đối tượng bán ma túy cho Hoàng Quốc C, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 321/CT-VKSTPVT ngày 27-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Hoàng Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án tù 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 16 gói ma túy có tổng khối lượng 4,4401 gam ma túy loại Heroine. Số ma túy này bị cáo mua của người phụ nữ (chưa xác định được nhân thân) tại khu vực xóm L thuộc phường T, thành phố V vào ngày 05-08-2023 với giá 3.000.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương; số lượng ma túy tàng trữ để sử dụng nhiều. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo công việc không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú về những hành vi phạm tội mua ma túy trước đó để sử dụng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 374 ngày 11-08-2023 của Phòng K Công an tỉnh B là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe mô tô hiệu Attila Elizabeth màu vàng biển số 72L8-3558, số máy TBA-D031727, số khung 2GD9D031727 + 01 giấy đăng ký xe số 003075; là tài sản thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Hoàng Văn N (cha bị cáo C, ông N mua lại xe này của bà Đặng Thị Thùy L). Ông N không biết bị cáo mượn xe sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe có đặc điểm nêu trên và giấy đăng ký xe cho ông N theo Biên bản về việc trả lại đồ vật ngày 27-09-2023. Sau khi nhận lại tài sản ông N không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chứng minh nhân dân đứng tên Hoàng Quốc C, là giấy chứng minh nhân thân hợp pháp của bị cáo, nên trả lại bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt Hoàng Quốc C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 08 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy niêm phong số 374 ngày 11-08-2023;

- Trả lại Hoàng Quốc C 01 chứng minh nhân dân.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 32/BB-CCTHADS ngày 31-10-2023.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP.V;
- Công an TP.V;
- Thi hành án dân sự TP.V;
- Nhà tạm giữ Công an TP.V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo